

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Tĩnh

Ông Lê Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Đại B**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1959 tại huyện L, tỉnh Phú; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 4, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Đại L, đã chết và con bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Nguyễn Thị V và 03 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Đại B: Bà Hà Thị Lan H, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu 6, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ - Là trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Đại B, sinh năm 1959, ở khu 4, xã Tứ Xã, huyện L là người khuyết tật nặng, bị cụt chân trái. Do không lao động nặng được nên B mở một quán bán hàng tạp hóa tại nhà và đăng ký làm đại lý bán vé xổ số, lô tô của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ kể từ ngày 12/11/2019 đến ngày 08/4/2021 thì chấm dứt hợp đồng. Tuy không làm đại lý bán vé số nữa nhưng B không dỡ biển quảng cáo bán vé số. Ngày

13/01/2022, một số người B không quen biết đến quán mua hàng tạp hóa, hỏi mua số lô, số đề của B, thấy nhiều người hỏi nên B đồng ý bán số lô, số đề cho họ. B tự thỏa thuận với khách cách thức mua, bán số lô, số đề, đối chiếu xác định tỷ lệ trúng thưởng như sau:

Khi mua số lô, số đề, người mua tự lựa chọn mua các loại số lô, số đề sau:

“Số đề”: là cặp số gồm 2 số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 (cặp số từ 00 đến 99). Số đề trúng thưởng là số đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt.

“Đầu”: Là một số từ nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 đứng đầu cặp số đề. Đầu số trúng thưởng là đầu số trùng với số thứ 4 của giải đặc biệt.

“Đít”: Là số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 đứng cuối cặp số đề. Đít số trúng thưởng là đít số trùng với chữ số cuối cùng của giải đặc biệt

“Ba càng”: là cặp số gồm 03 số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 (cặp số từ 000 đến 999). Cặp số trúng thưởng trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt.

“Dây”: là 01 dãy số đề, gồm 08 cặp số đề, dạng AB,BA , (A+5)(B+5), (B+5)(A+5), A(B+5), (A+5)B, B(A+5), (B+5)A; trường hợp các tổng A+5, B+5 lớn hơn 9 thì lấy chữ số tự nhiên của tổng. Nếu có cặp số nào trong dây trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì cặp số của dây đó trúng thưởng.

“Tổng”: Là cặp số đề tự nhiên bất kỳ mà tổng của 02 số tự nhiên đó có chữ số hàng đơn vị là tổng người chơi muốn mua.

“Số lô”: Là cặp gồm 2 số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 (cặp số từ 00 đến 99). Số lô trúng thưởng là số lô trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thưởng. Kết quả số lô, số đề trúng thưởng được đối chiếu với kết quả xổ số.

Kết quả số lô, số đề trúng thưởng được đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Tỷ lệ trúng thưởng đối với số đề 2 chữ số bằng 70 lần tiền mua số trúng thưởng, Ba càng bằng 350 lần tiền mua số trúng thưởng. Tiền mua số lô tính bằng điểm: mua 1 điểm lô mức 20.000 đồng; tỷ lệ trúng thưởng số lô là 70.000 đồng/1 điểm.

B dùng 01 tờ giấy khổ A4 làm bảng kê, dùng bút bi nhãn hiệu TL mực màu đỏ kẻ các cột trên tờ giấy, dùng bút bi nhãn hiệu TL mực màu xanh để ghi các số lô, số đề bán cho khách vào các cột trên giấy và lấy quyền lịch treo tường kích thước 27x60 cm để khách xé, ghi các số lô, số đề đã mua làm cơ sở đối chiếu với B khi trúng thưởng (gọi là cặp đề). Ngày 13/01/2022, có một số người B không quen biết đến hỏi mua và B đồng ý bán 233 số đề với số tiền 6.597.000 đồng và 180 điểm lô (19 số lô) với số tiền 3.620.000 đồng. Tổng số tiền số lô, số đề B đã bán cho những người này là 10.217.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Quang H, sinh năm 2003, ở khu T, TT L và Hoàng Anh Q, sinh năm 1984, ở khu 2, xã T, TP V đến gặp, hỏi mua số lô, số đề của B, B đồng ý. Q mua số lô 58,85 mỗi số mức 50 điểm, số lô 96 mức 40 điểm, tổng 140 điểm lô là 2.800.000 đồng; mua số đề 58,85,96,69 mỗi số mức 200.000 đồng, tổng 04 số đề là 800.000 đồng, số tiền Q mua số lô, số đề là 3.600.000 đồng. B sử dụng bút bi nhãn hiệu TL, mực màu xanh ghi các số lô, số đề mà Q đã mua vào bảng kê, Q xé, lấy 01 mảnh tờ lịch tự ghi lại các số lô, số đề đã mua. Sau khi Q trả số tiền 3.600.000 đồng cho B. Nguyễn Quang H hỏi mua của B các số lô 04,40 mỗi số mức 50 điểm, tổng 100 điểm lô là 2.000.000 đồng; mua các số đề 04,40,44,00 mỗi số 50.000 đồng, tổng 04 số đề là 200.000 đồng, số tiền H mua các số lô, số đề là 2.200.000 đồng. B sử dụng bút bi mực xanh ghi các số lô, số đề H mua vào tờ bảng kê, H thanh toán cho B số tiền 2.200.000 đồng và xé 01 mảnh tờ lịch tự ghi các số lô, số đề đã mua. Khi H trả cho B 2.200.000 đồng xong, Hoàng Anh Q hỏi mua tiếp

của B số đề 99 mức 50.000 đồng, hai bên chưa kịp trao đổi thì bị Công an xã Tứ Xã phát hiện, bắt quả tang hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của Ngô Đại B. Thu giữ trên mặt bàn của Ngô Đại B đang ngồi 01 bảng kê số lô, số đề; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu đỏ; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu xanh; 01 lịch quyền treo tường kích thước 27x60cm, lịch quyền đã được xé đến ngày 12/1/2022; thu giữ số tiền 5.800.000 đồng B bán số lô, số đề cho Q, H ở túi áo khoác của B; thu giữ tại tay phải của Hoàng Anh Q 01 mảnh giấy kích thước 7,5x09cm, một mặt màu trắng, một mặt có in hình ảnh được lấy từ quyền lịch treo tường, mặt màu trắng có ghi các chữ và số, là cặp đề của Hoàng Anh Q; thu giữ tại tay phải của Nguyễn Quang H 01 mảnh giấy kích thước 08x11,5cm một mặt màu trắng, một mặt có in hình ảnh được lấy từ quyền lịch treo tường, mặt màu trắng có ghi các chữ và số là cặp đề của Nguyễn Quang H.

Công an xã Tứ Xã lập biên bản bắt quả tang đối với Ngô Đại B về hành vi đánh bạc và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của B tại khu 4, xã T, huyện L. Quá trình khám xét, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao đã thu giữ số tiền 10.360.000đ trong tủ quần áo đựng hàng tạp hóa tại quán bán hàng của gia đình B.

Tại CQCSĐT CA huyện Lâm Thao, Ngô Đại B khai nhận: Do bản thân không làm được việc nặng, không có thu nhập ổn định nên khi có người hỏi mua số lô, số đề đã hám lợi, đồng ý bán số lô, số đề mục đích có thêm nguồn thu nhập. Ngày 13/01/2022, trước khi bị Công an xã Tứ Xã phát hiện bắt quả tang, B đã bán được cho khách tổng số 10.217.000 đồng tiền số lô, số đề, các số lô, số đề này được ghi trong bảng kê cùng với các số lô, số đề B đã bán cho H, Q và bị Công an xã Tứ Xã thu giữ khi bắt quả tang, số tiền bán số lô, số đề này B để chung với tiền bán hàng tạp hóa là 143.000 đồng và bị CQCSĐT CA huyện Lâm Thao thu giữ toàn bộ khi khám xét khẩn cấp nơi ở. Các khách hàng đều là những người B không quen biết, không xác định được là ai, ở đâu.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Anh Q, Nguyễn Quang H đã khai nhận hành vi của mình như nêu trên. Hoàng Anh Q và Nguyễn Quang H không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; số tiền đánh bạc của Q và H đều dưới 5.000.000 đồng, do vậy, hành vi của Q và H không cấu thành tội Đánh bạc, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với H, Q về hành vi mua các số lô, số đề theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ – CP của Chính phủ. Đối với những người khác đã mua số lô, số đề của B vào ngày 13/1/2022, do B không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao không có cơ sở xác minh, làm rõ.

Về tài sản của bị cáo: Qua xác minh, vợ chồng bị cáo Ngô Đại B có tài sản là ngôi nhà cấp 4, xây trên diện tích đất 300m² tại thửa đất số 179-1, tờ bản đồ số 10 thuộc khu 4, xã T, huyện L.

Cáo trạng số: 17/CT -VKSLT ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Ngô Đại B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện

kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; khoản 1, khoản 2, khoản 4, Điều 36; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đại B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đại B từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo. Giao bị cáo Ngô Đại B cho UBND xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Ngô Đại B.

Không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo Ngô Đại B.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.017.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm mười bảy nghìn đồng);

Trả lại cho bị cáo Ngô Đại B số tiền 143.000đ (Một trăm bốn mươi ba nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu xanh đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Đại B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Ngô Đại B phát biểu quan điểm: Nhất trí nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo Ngô Đại B về hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nhất trí về tội danh, khung hình phạt các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo Ngô Đại B. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, có cơ hội làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Đại B hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Ngày 13/01/2022, tại quán bán hàng tạp hóa của gia đình, bị cáo đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề, bị bắt quả tang hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày khi B vừa bán số lô, số đề cho Hoàng Anh Q và Nguyễn Quang H. Tổng số tiền bị cáo Ngô Đại B đã bán số lô, số đề trong ngày 13/01/2022 là 16.017.000 (Mười sáu triệu không trăm mười bảy nghìn đồng). Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Ngô Đại B phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Đại B là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rằng đánh bạc không những là hành vi vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình của nhiều người nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cụ thể như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Đại B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người khuyết tật nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, p s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Do bị cáo Ngô Đại B là người khuyết tật nặng nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Ngô Đại B.

Do bị cáo Ngô Đại B là người khuyết tật nặng nên không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Qua xác minh vợ chồng bị cáo Ngô Đại B có tài sản là ngôi nhà cấp 4, xây trên diện tích đất 300m² tại thửa đất số 179-1, tờ bản đồ số 10 thuộc khu 4, xã T, huyện Lâm Thao nên cần phạt bổ sung đối với bị cáo số là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 16.017.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm mười bảy nghìn đồng) bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 143.000đ (Một trăm bốn mươi ba nghìn đồng) là tiền bị cáo bán hàng tạp hóa, không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 quyển lịch treo tường kích thước 27x60cm màu đỏ, lịch quyển được xé đến ngày 12/01/2022; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu xanh đã qua sử dụng của Ngô Đại B, Ngô Đại B đã sử dụng để ghi số lô, số đề không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2022).

Đối với Hoàng Anh Quý, Nguyễn Quang Huy không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; số tiền đánh bạc của Quý và Huy đều dưới 5.000.000 đồng, do vậy, hành vi của Quý và Huy không cấu thành tội Đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với Huy, Quý về hành vi mua các số lô, số đề theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ – CP của Chính phủ là phù hợp.

Đối với những người khác đã mua số lô, số đề của Ngô Đại B vào ngày 13/1/2022, do B không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao không có cơ sở xác minh, làm rõ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 1, khoản 2, khoản 4, Điều 36; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đại B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Ngô Đại B 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo. Giao bị cáo Ngô Đại B cho UBND xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Ngô Đại B.

Không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo Ngô Đại B.
Bị cáo Ngô Đại B phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.017.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm mười bảy nghìn đồng);

Trả lại cho bị cáo Ngô Đại B số tiền 143.000đ (Một trăm bốn mươi ba nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển lịch treo tường kích thước 27x60cm màu đỏ, lịch quyển được xé đến ngày 12/01/2022; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL, mực màu xanh đã qua sử dụng của Ngô Đại B.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao và công an huyện Lâm Thao)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Đại B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Tứ Xã;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang

